

ĐÁNH ĐU, TRÒ CHƠI DÂN GIAN XƯA NAY Ở TUYÊN HÓA

TẠ ĐÌNH HÀ

Hội Di sản Văn hóa Việt Nam tỉnh Quảng Bình

Đánh đu là trò chơi dân gian truyền thống giành cho nam nữ thanh niên thường diễn ra ở hai xã Tiên Hóa và xã Đức Hóa cũng như nhiều xã của huyện Tuyên Hóa xưa nay. Đây là loại hình giao lưu vui chơi, vừa có tính thể dục rèn luyện thân thể, vừa để biểu diễn thư giãn thần trí, bồi dưỡng sinh lực. Đu ngày xưa được làm bằng tre có giàn cao.

Thuở xưa, vào các dịp hội xuân, ở Tiên Hóa, Đức Hóa và nhiều làng xã của huyện Tuyên Hóa, trai gái đều thích chiếc đu và biểu diễn tài nghệ, nữ thi sĩ Hồ Xuân Hương đã có những vần thơ gợi tình trong bài “Đánh đu”:

“Bốn cọc khen ai khéo khéo trông
Người thì lên đánh, kẻ ngồi trông
Trai co gối hạc khom khom cật
Gái uốn lưng cong ngửa ngửa lòng
Bốn mảnh quần hồng bay phấp phới
Hai hàng chân ngọc duỗi song song
Chơi xuân đã biết xuân chẳng tá
Cọc nhỏ đi rồi lỗ bỏ không”.

Đánh đu, một loại trò chơi dân gian xuất hiện từ lâu, sách Đại Việt sử ký toàn thư đã chép: “Thời Trần, ở Hóa Châu hàng năm cứ đến mùa xuân, tháng giêng con trai, con gái họp nhau lại đánh đu”.

Đu có nhiều kiểu khác nhau, song kiểu chơi đu phổ biến là đu quay, cũng có thể gọi là đu bay. Cây đu được trồng trên một bãi cỏ rộng bằng phẳng gần sân đình hoặc sân bóng khi dân làng mở hội. Người ta trồng 4 hoặc 6 cây tre đực. Tre dùng phải ở độ tuổi vừa phải, không non quá dễ bị gãy và dễ bị trục trặc trong quá trình vận hành, tre cũng không già quá sẽ kém khả năng đàn hồi, các đốt tre phải thật lặn, nghĩa là không bị kiến đục hay bị sâu. Cây tre phải chắc, phải đủ sức chịu đựng sức nặng của hai người cùng với lực đẩy từ phía này sang

phía khác tạo nên một vòng cung rộng lớn. Hai cây tre làm cây đu phải thuần nhẵn, vừa tay cầm, vừa thuận lợi trong khi đu.

Khi vào hội, sau khi tế lễ xong thì trò chơi bắt đầu. Làng mời một cụ có uy tín, có kinh nghiệm ra kiểm tra lại cây đu lần cuối, rồi cụ chấp tay vái bốn phương và những người xem xung quanh. Thay mặt dân làng, cụ liền “khai đu”, một tràng pháo nổ giòn tan, cờ hội bay phấp phới, trống dục liên hồi, trai gái làng bắt đầu lên đu.

Người chơi đu mặc quần áo gọn gàng, đẹp đẽ, áo có thắt lưng màu rực rỡ. Họ là những nam thanh nữ tú, có sức khỏe, là những vận động viên của làng để chơi trò đu bay. Đúng như tên gọi đu bay vì chơi đu phải nhún nhảy để lấy thế tạo lực dần dần từ chậm đến nhanh khiến cho đu bay nhấc bổng lên không trung. Chơi đu có thể từng người một thì gọi là đu đơn, hai người gọi là đu kép. Đu một nam một nữ từng cặp thường tạo ra sự thích thú, hào hứng cho người chơi lẫn người xem. Người chơi đu thì hào sảng, hào hứng, được tạo tác thêm bởi gió lộng và không gian khoáng đãng bay cao bay xa như con chim tung cánh cùng với gió lộng, lên cao tầm nhìn càng bao quát cả làng quê, cánh đồng, đồi núi, cả cây đa, giếng nước, sân đình... tiếng reo hò, cổ xúy của mọi người.

Đu kép thì hai người cùng bước đứng lên đu từ hai phía, mặt hướng vào nhau nắm giữ chắc các tay đu rồi dùng chân nhún đứng nhịp cho đu chuyển từ từ, tạo nên sự hợp lực đưa đu dần dần lấy đà lên cao. Đu dao động như quả lắc, có thể đà cùng lúc lực càng mạnh đẩy hai người cùng bay lên cao. Và khi đôi trai gái bay bổng lên cao vào không trung thì những tà áo và thắt lưng màu đều bay phấp phới trong gió. Lúc này, người xem thấy đu càng cao họ càng hò hét, càng vỗ tay tán thưởng, reo hò vang

dậy hòa trong tiếng chiêng trống thúc dục vang xa cả một vùng.

Đánh đu, hay còn gọi là đưa đu, trò chơi dân gian truyền thống hấp dẫn của cư dân vùng Lèn Bàng của huyện Tuyên Hóa đã ăn sâu vào máu thịt, như cơm ăn, nước uống của cư dân nơi đây mỗi độ xuân về. Phải nói rằng, nếu như trong ngày hội thiếu đi loại hình đánh đu là thiếu đi sự lôi cuốn, thiếu đi nụ cười hồ hởi, thiếu đi cảm giác lâng lâng, chông chênh, hồi hộp của những người chơi hội, cho nên mới có câu:

“Nhún mình như thể nhún đu/Càng nhún càng dẻo, càng đu càng mềm”

Hội làng ngày nay của các địa phương trên

địa bàn huyện Tuyên Hóa nói chung, các xã vùng ven hòn Lèn Bàng nói riêng như Tiến Hóa, Đức Hóa, Mai Hóa, Châu Hóa, Văn Hóa... vẫn duy trì, bảo lưu loại hình trò chơi dân gian bổ ích và lý thú này. Đánh đu, đưa đu góp phần vào cuộc chơi kỳ thú đầu xuân của hội làng, làm cho hội làng vui hơn, thú vị hơn, hoành tráng hơn, là loại hình di sản văn hóa phi vật thể có giá trị hấp dẫn thu hút khách du lịch khi đến với Quảng Bình cần được bảo tồn, phục dựng và phát huy tác dụng trong hoạt động du lịch và đáp ứng nhu cầu của đời sống tinh thần hiện nay trong hội nhập, giao lưu văn hóa giữa các địa phương và cả nước ■

LỄ HỘI MÙA XUÂN... (Tiếp theo trang 61)

múa nghệ thuật, thể hiện bản sắc văn hóa cộng đồng: Vào những ngày đầu xuân năm mới sẽ khai mạc lễ hội Bài chòi ở phường: Nam Lý, Phú Hải, Đồng Sơn, Hải Thành, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới; ở thôn Thượng, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh; lễ hội Thượng Nguyên làng Pháp Kệ, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch tổ chức biểu diễn võ thuật dân tộc, ngày 15/1 âm lịch; hội vật làng Tượng Sơn, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, ngày 14-15/1 âm lịch; ngoài ra còn có Hò khoan Lệ Thủy, Hò biển Nhân Trạch, Hát ru Cảnh Dương, Ca Trù Đông Dương, Hát Kiêu Pháp Kệ... là những điệu hát ngân lên giữa mùa xuân thắm tươi hy vọng, trên mọi miền quê Quảng Bình.

Đó chính là hình thức sinh hoạt văn hóa cộng đồng, là phương tiện giao lưu tình cảm bền chặt, gắn bó cố kết cộng đồng. Những nông dân mộc mạc chân chất trong cuộc sống lao động hóa thành những diễn viên, những nghệ sĩ chân đất vừa sáng tác vừa biểu diễn



Lễ hội Bài chòi ở Quảng Bình

Ảnh: P.P

trong các hội chơi.

Lễ hội mùa xuân ở Quảng Bình là một “bảo tàng sống” được sáng tạo, trao truyền và giữ được sức hấp dẫn từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nếp văn hóa dân gian này là cầu nối giữa quá khứ với hiện tại để thế hệ hôm nay hun đúc thêm tinh thần yêu nước, lòng tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương, góp phần gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc ■